TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **79**/2025/QĐST-HNGĐ	

Đắk Lắk, ngày 24 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 105/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Trần Thị Tuyết N, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu phố Q, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Phạm Văn B, sinh năm 1995. Địa chỉ: Khu phố Q, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Trần Thị Tuyết N và bị đơn Phạm Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Có 02 con chung là cháu Phạm Nhã U, sinh ngày 28/7/2018 và cháu Phạm Quỳnh T, sinh ngày 27/7/2020. Khi ly hôn, hai bên thống nhất giao các con chung Phạm Nhã U và Phạm Quỳnh T cho mẹ là Trần Thị Tuyết N nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp cần thiết, các bên đương sự có quyền được yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Nguyên đơn Trần Thị Tuyết N tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0001437 ngày 03/10/2025 của Phòng THADS Khu vực 11 – Đắk Lắk. H lại cho nguyên đơn Nhung 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 11 – Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- UBND phường Tuy Hoà;
(UBND xã Hoà Trị, huyện Phú Hoà cũ).
(Cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 160/2016 ngày 14/12/2016)
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Thị Ngọc Uyên